TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/DS-ST
Ngày: 27-5-2020
Về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường B, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 100/2020/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1963 và ông Nguyễn Tr, sinh năm 1957; cùng thường trú: 31B/15, Quốc lộ 1 K, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1962; thường trú: 541/1A, đường Tr, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 42/1, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thế M; địa chỉ: 42/1, đường Tr, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thế Tr; địa chỉ: 42/1, đường Tr, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tr có yêu cầu giải quyết vắng mặt, tuy nhiên, theo đơn khởi kiện ngày 17/02/2020, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án ông, bà trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th là dì họ của bà Nguyễn Thị Hồng H, ông Nguyễn Tr là chồng bà Th. Ngày 17/5/2019 bà Th, ông Tr cho bà H và ông Nguyễn Thế M (chồng bà H) vay số tiền 220.000.000 đồng, hai bên có lập giấy nhận tiền gửi và thỏa thuận lãi suất là 1%, khi nào bà Th, ông Tr cần lấy lại tiền thì báo trước cho bà H, ông M 01 tháng, anh Nguyễn Thế Tr (con bà H) là người trực tiếp nhận tiền và ký vào biên nhận nhưng thực chất bà H, ông Minh là người vay tiền. Bà H, ông M trả lãi cho bà Th, ông Tr được 6 tháng thì không trả nữa nên khoảng cuối tháng 10/2019 bà Th, ông Tr thông báo cho bà H, ông M biết, ông, bà sẽ lấy lại toàn bộ tiền 220.000.000 đồng. Ngày 30/11/2019 bà Th, ông Tr đến nhà bà H, tại đây bà H trả cho vợ chồng ông, bà 100.000.000 đồng (thông qua một người tên H), hai bên không lập biên giao nhận, bà Th đã ghi vào giấy nhận tiền gửi dòng "số tiền còn lại là 120.000.000 đồng, ngày 30/11/2019" và ký ghi họ tên vào giấy nhận tiền gửi, số tiền này bà H hứa đến cuối tháng 12/2019 sẽ trả hết. Đến cuối tháng 12/2019 bà H không trả như đã hẹn, ngày 30/12/2019 bà H tiếp tục trả cho bà Th, ông Tr 49.000.000 đồng, còn lại 71.000.000 đồng cho đến nay bà H vẫn chưa trả. Nay bà Th, ông Tr yêu cầu bà H, ông M phải trả số tiền gốc còn lại là 71.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng H có yêu cầu giải quyết vắng mặt, tuy nhiên tại bản tự khai ngày 28/4/2020, bà H trình bày:

Bà H thừa nhận bà và ông M (chồng bà H) có vay của bà Th, ông Tr số tiền 220.000.000 đồng; vợ chồng bà H đã trả cho bà Th, ông Tr 149.000.000 đồng, còn lại số tiền 71.000.000 đồng do gia đình gặp khó khăn nên vẫn chưa trả được cho bà Th và ông Tr. Nay bà Th, ông Tr khởi kiện yêu cầu bà H, ông M phải trả số tiền 71.000.000 đồng bà H yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế M và anh Nguyễn Thế Tr có yêu cầu giải quyết vắng mặt, tuy nhiên tại bản tự khai ngày 28/4/2020, ông M và anh Tr trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Hồng H, không có ý kiến gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Căn cứ vào qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và các qui định pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với số tiền 71.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th, ông Nguyễn Tr, bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế M, anh Nguyễn Thế Tr đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét chứng cứ là "giấy nhận tiền gửi" ngày 17/5/2019 thấy rằng: Cả bà Nguyễn Thị Thanh Th, ông Nguyễn Tr và bà Nguyễn Thị Hồng H đều thừa nhận có quan hệ vay tiền, số tiền vay là 220.000.000 đồng, hai bện có lập giấy nhận tiền gửi và anh Tr (đại diện cho bà H) đã ký vào tờ giấy này. Nguyên đơn bà Th, ông Tr, bị đơn bà H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông M đều thừa nhận bà H, ông M đã trả cho bà Th, ông Tr số tiền 149.000.000 đồng, còn lại số tiền 71.000.000 đồng hiện vẫn chưa trả được cho nguyên đơn. Đây tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Từ những nhận định trên, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng H, ông Nguyễn Thế M phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tr đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế M.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Nguyễn Thế M thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tr số tiền nợ vay 71.000.000 (bảy mươi mốt triệu) đồng.

Kể từ ngày 28/5/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng H, ông Nguyễn Thế M phải chịu 3.550.000 (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Nguyễn Tr không phải chịu, được trả lại 1.802.000 (một triệu tám trăm lẻ hai nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0040205 ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Dĩ An;
- CCTHA dân sự TP. Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

Nguyễn Thị Thắm